

KẾ HOẠCH

Về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 với mục tiêu “*phát huy sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ và nhân dân, tạo đột phá trong phát triển kinh tế*”. UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện cải cách hành chính và các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm tạo đột phá trong phát triển kinh tế, tập trung cao công tác xúc tiến và thu hút đầu tư, nhất là thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, công nghệ hiện đại, tạo nguồn thu cao cho ngân sách; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

2. Yêu cầu

Đổi mới tư duy và phát huy sức mạnh tổng hợp của chính quyền các cấp đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, có vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa tỉnh Nam Định.

Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Ban hành và thực hiện tốt bộ thủ tục hành chính về cấp phép đầu tư, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân đầu tư theo hướng doanh nghiệp chỉ phải giao dịch với một đầu mối khi thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị, đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư là một trong các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, nhất là của những người đứng đầu các cấp, các ngành.

Tập trung các nguồn lực, tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương đẩy mạnh công tác vận động, xúc tiến, thu hút đầu tư, tập trung vào các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước có tiềm lực, vốn lớn, công nghệ cao; ưu tiên thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp, các điểm sản xuất kinh doanh tập trung trên địa bàn tỉnh làm cơ sở tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế.

Đẩy mạnh xúc tiến và thu hút đầu tư trên cơ sở phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng thành phố Nam Định hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2020

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, tạo động lực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

- Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện; đồng thời thực hiện công khai, minh bạch thông tin tạo thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân. Phấn đấu đưa chỉ số cải cách hành chính (Par Index) sớm nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố đứng đầu toàn quốc.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, phấn đấu đứng trong top đầu hạng khá trở lên trên bảng xếp hạng chỉ số PCI các tỉnh, thành phố trong cả nước và tiến tới nằm trong các tỉnh có chỉ số PCI xếp loại tốt.

- Kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư có vốn lớn, công nghệ cao, tạo nguồn thu lớn cho ngân sách, các dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao phục vụ nông nghiệp. Khuyến khích các dự án công nghiệp chuyển dần từ sản xuất gia công sang sản xuất trực tiếp; phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ cho hoạt động của các doanh nghiệp; đồng thời chú trọng phát triển các ngành công nghiệp hiện nay tỉnh đang có lợi thế.

- Giai đoạn 2016 - 2020, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh Nam Định đạt trên 3 tỷ USD, đầu tư từ các nguồn vốn trong nước đạt trên 30.000 tỷ đồng.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư đối với sự phát triển của tỉnh.

Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao năng lực các đơn vị đầu mối thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu các cấp, các ngành thông qua việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư.

2. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch

- Ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, đánh giá toàn diện bộ chỉ số cải cách hành chính (Par Index) làm cơ sở để xây dựng kế hoạch, giải pháp khắc phục những chỉ số thành phần có điểm số thấp; lựa chọn một số lĩnh vực, nội dung trọng tâm để thực hiện cải cách hành chính đảm bảo có hiệu quả: Lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, tư pháp, phòng chống cháy nổ... đồng thời đảm bảo chất lượng hoạt động của cơ chế “một cửa” và triển khai cơ chế “một cửa liên thông” hiện đại.

- Xây dựng quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, giải quyết các hồ sơ, thủ tục về đầu tư cho các tổ chức và cá nhân; quy định khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện thông suốt, hiệu quả và rút ngắn thời gian thực hiện. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các thủ tục hành chính không có trong quy định gây khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư, rút ngắn thời gian thực hiện. Công khai minh bạch về thủ tục hành chính và niêm yết tại trụ sở các cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết các hồ sơ, thủ tục về đầu tư.

- Xây dựng và ban hành Quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quy hoạch tổng thể mặt bằng xây dựng, cấp chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng theo hướng nhà đầu tư chỉ phải giao dịch với một đầu mối. Khi tiếp nhận và xử lý các thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị hướng dẫn, giải quyết theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản về toàn bộ các nội dung cần sửa đổi, bổ sung và nêu rõ lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

- Hoàn thiện và bố trí đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm; coi trọng đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ có năng lực, có trách nhiệm và có thái độ ứng xử đúng mực đối với người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, thực hiện cải cách hành chính. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân; có biện pháp xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở trong khi thi hành công vụ, nhất là giải quyết thủ tục về đầu tư.

- Rà soát chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc mỗi thủ tục chỉ có một cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện, tránh chồng chéo, bỏ sót. Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố để đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với các dịch vụ công. Công bố công khai kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, là tiêu chí bình xét thi đua hàng năm.

- Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư về những trường hợp cán bộ, công chức gây phiền hà, nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm trong quá trình xử lý hồ sơ dự án đầu tư.

- Hiện đại hóa hành chính thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và xử lý văn bản, hồ sơ, thủ tục. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp có thể tra cứu, giám sát, đánh giá và phản ánh về việc thực hiện các thủ tục hành chính. Đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua mạng hoặc dịch vụ bưu điện.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm trong thực thi công vụ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các hồ sơ, thủ tục về đầu tư, kinh doanh.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

- Kiểm tra, giám sát đi đôi với việc chủ động bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ có năng lực, có trách nhiệm và có thái độ ứng xử đúng mực đối với người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp, đồng thời kiên quyết thay thế những cán bộ quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

- Xây dựng và ban hành cơ chế đánh giá và chế tài xử lý cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp phường, xã trở lên.

4. Tập trung cao cho công tác cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ công

a) Tập trung cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh thực sự thông thoáng, thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh:

- Tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), khắc phục những nội dung còn hạn chế để nâng cao chỉ số thành phần có điểm số thấp. Quyết tâm chỉ đạo để duy trì chỉ số PCI đứng trong top các tỉnh đầu hạng khá trở lên và tiến tới nằm trong các tỉnh có PCI xếp loại tốt.

- Định kỳ hàng năm, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành đo lường, đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp và nhà đầu tư đối với chất lượng phục vụ của các Sở, ngành, địa phương thông qua việc gửi phiếu khảo sát đến các nhà đầu tư và doanh nghiệp tại hội nghị gặp mặt doanh nghiệp thường niên hoặc tại buổi đối thoại thường kỳ của lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và quản lý quy hoạch; thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất phù hợp với thực tiễn triển khai và dự báo trong thời gian tới; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện quy hoạch.

- Triển khai thu hút đầu tư đa dạng theo hình thức đối tác công tư (PPP), ưu tiên các hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao - kinh doanh (BTO) nhằm khuyến khích và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển kết cấu cơ sở hạ tầng. Lựa chọn dự án đầu tư thí điểm theo hình thức PPP.

- Tiếp tục hỗ trợ, giải quyết vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, triển khai đầu tư dự án. Rà soát, loại bỏ ngay những cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, không cần thiết đối với doanh nghiệp; xây dựng chương trình thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Đẩy mạnh xúc tiến và thu hút đầu tư tại chỗ thông qua các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách nhằm đón đầu làn sóng đầu tư mới khi Việt Nam là thành viên của Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

- Rà soát, bổ sung và thay thế một số quy định về cơ chế ưu đãi cho nhà đầu tư phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện của địa phương, phân theo địa bàn, lĩnh vực đầu tư, trong đó đặc biệt chú trọng địa bàn nông thôn và các lĩnh vực ưu tiên đầu tư vào tỉnh.

b) Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, người dân trong tiếp cận đất đai và các dịch vụ công:

- Phát huy vai trò của đơn vị đầu môi trong tiếp nhận và hướng dẫn, giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Sớm thành lập Trung tâm Xúc tiến và thu hút đầu tư trực thuộc UBND tỉnh nhằm điều phối các hoạt động của công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Nâng cấp trang thông tin điện tử về đất đai với mục đích giúp cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và công dân tiếp cận các thông tin: Quy hoạch; giải phóng mặt bằng; các văn bản, thủ tục về đất đai,.. một cách kịp thời nhằm nâng cao khả năng tiếp cận đất đai và minh bạch thông tin, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

+ Chuẩn bị quỹ đất sạch với cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là hạ tầng các khu công nghiệp: Dệt may Rạng Đông, Mỹ Trung, Mỹ Thuận, Hồng Tiến. Hỗ trợ và phối hợp với nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện dự án đầu tư.

+ Tăng khả năng tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư, doanh nghiệp đối với các dự án nằm ngoài khu, cụm công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, đặc biệt đối với vị trí đất nằm ngoài khu, cụm công nghiệp chưa có quy hoạch sử dụng đất, coi đây là biện pháp quan trọng để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra sử dụng đất của các tổ chức và kiên quyết thu hồi đất, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án chậm triển khai, vi phạm cam kết theo đúng quy định.

- Công khai quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch. Chuyển sang hậu kiểm đối với các thủ tục thỏa thuận vị trí cột trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công công trình xây dựng hoặc gộp 2 thủ tục thành một thủ tục để thực hiện đồng thời với một cơ quan đầu mối.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề theo các chương trình, kế hoạch của Chính phủ và của tỉnh. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp liên kết với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn trong đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng và giảm thời gian công tác thẩm định hồ sơ cấp phép đầu tư, nhất là các dự án có quy mô sử dụng diện tích lớn; chú trọng xem xét đánh giá năng lực tài chính, công nghệ và biện pháp bảo vệ môi trường của nhà đầu tư. Đối với các dự án có địa điểm đầu tư nằm ở vị trí chiến lược mang ý nghĩa an ninh, phòng thủ của tỉnh cần phải có ý kiến của các cơ quan có thẩm

quyền trước khi cấp phép đầu tư, đảm bảo hài hòa lợi ích về kinh tế và an ninh, quốc phòng.

- Giám sát, theo dõi chặt chẽ việc triển khai thực hiện dự án của Nhà đầu tư theo cam kết: Tiến độ, vốn thực hiện, việc tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, bảo hộ lao động và bảo vệ môi trường. Kiên quyết xử lý những dự án có vi phạm, đặc biệt là những vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đất đai.

c) Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội:

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, chủ động giải quyết xung đột phát sinh giữa người lao động và chủ sử dụng lao động... thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh của Nam Định, tạo hiệu ứng lan tỏa và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

- Không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự của các cá nhân, tổ chức thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo lập môi trường pháp lý công khai, minh bạch cho các nhà đầu tư ổn định sản xuất, kinh doanh.

5. Nâng cao hiệu quả của Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm và cả giai đoạn 2016 – 2020; chủ động thu hút đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với điều kiện của tỉnh Nam Định

a) Nâng cao hiệu quả của Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm và cả giai đoạn 2016 – 2020:

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư, tập trung chủ yếu vào thị trường các nước và vùng lãnh thổ: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Châu Âu, Hoa Kỳ...

- Tiếp tục triển khai các hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; rà soát, cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư; công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các Trang thông tin điện tử của các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh...

- Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư, đăng tải công khai và cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các Trang thông tin điện tử với nội dung: Danh mục dự án kêu gọi đầu tư và nội dung chi tiết của dự án; tình hình thực hiện Danh mục dự án kêu gọi đầu tư; các nội dung liên quan đến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Danh mục dự án kêu gọi đầu tư.

- Cập nhật, bổ sung các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh, cơ chế chính sách của tỉnh; công khai Bộ thủ tục và quy trình cấp phép đầu tư.

- Tích cực tổ chức tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, cơ chế chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư một cách thiết thực và có hiệu quả: Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo trong nước và nước ngoài; các cuộc

tiếp xúc, gặp gỡ với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư; tham gia đoàn công tác để xúc tiến đầu tư theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể. Thực hiện các chương trình tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng và nhiều hình thức khác.

- Chú trọng đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư, xác định rõ đầu mối, cơ quan hỗ trợ nhà đầu tư ở địa phương; xây dựng mô hình tổ công tác liên ngành đối với các dự án trọng điểm; cán bộ chuyên trách đối với từng cộng đồng doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư, doanh nghiệp về thông tin tình hình kinh tế - xã hội; tình hình đầu tư; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; cơ hội đầu tư, luật pháp, cơ chế chính sách, thủ tục và quy trình đầu tư đến giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

- Chủ động triển khai các hoạt động hợp tác về xúc tiến, kết nối đầu tư; phối hợp giữa các hoạt động xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch, với các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề để xây dựng các kênh thông tin hiệu quả về môi trường đầu tư tại tỉnh Nam Định.

b) Chủ động thu hút đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với điều kiện của tỉnh Nam Định:

- Xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, tập trung thu hút đầu tư theo định hướng phát triển ba vùng kinh tế, gồm: Vùng kinh tế biển; Vùng sản xuất nông nghiệp; Trung tâm công nghiệp - dịch vụ thành phố Nam Định (theo Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XIX nhiệm kỳ 2015-2020).

- Chủ động liên hệ, tìm kiếm và kêu gọi một số doanh nghiệp lớn có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, có khả năng đóng góp lớn cho ngân sách địa phương vào đầu tư; quan tâm huy động sự đóng góp của người Nam Định đang sinh sống và làm việc ở trong nước và nước ngoài về đầu tư phát triển kinh tế quê hương.

- Xây dựng mối liên kết vùng với các địa phương trong hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư, tạo thành chuỗi để tận dụng điều kiện, thế mạnh của từng địa phương. Phối hợp triển khai chương trình xúc tiến đầu tư toàn diện, chuyên nghiệp, có trọng điểm; hướng tới các nhà đầu tư có công nghệ, sản phẩm có giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao trên thị trường trong nước và thế giới như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Châu Âu, Hoa Kỳ...

- Xem xét, lựa chọn những dự án thuộc lĩnh vực đang là lợi thế của tỉnh như: Công nghiệp dệt, may với các sản phẩm đồng bộ từ khâu kéo sợi, dệt vải, đến may mặc, các nguyên, phụ liệu, phát triển sản phẩm may cao cấp, có thương hiệu riêng; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp cơ khí - chế tạo, điện - điện tử; sửa chữa, đóng mới tàu thủy; công nghiệp chế biến thực phẩm, nông sản, thủy sản, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp bằng công nghệ sạch; công nghiệp dược và dược liệu.

6. Khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Rà soát, nâng cao hiệu quả kế hoạch hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực hàng năm nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Mở rộng, phát triển thị trường, nâng cao khả năng xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng các phương thức bán hàng tiên tiến, tạo điều kiện trao đổi hàng hóa, mở rộng thị trường, hướng tới các thị trường xuất khẩu. Hình thành mạng lưới hệ thống thông tin về thị trường, xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ tăng cường năng lực nghiên cứu, phát triển công nghệ, bảo hộ sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu hàng hóa và chỉ dẫn địa lý; đẩy mạnh chuyển giao, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình hỗ trợ, phổ biến, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến; khuyến khích hợp tác và chia sẻ công nghệ giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN *(Có phụ lục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo)*

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Thành lập đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận thông tin phản ánh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành liên quan tham mưu cho lãnh đạo tỉnh định kỳ tổ chức các cuộc tiếp xúc giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Giữ vai trò cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND tỉnh các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư. Xây dựng kế hoạch chi tiết xúc tiến và thu hút đầu tư hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh về xúc tiến và thu hút đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành xây dựng Quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án nằm ngoài khu công nghiệp theo hướng doanh nghiệp chỉ phải giao dịch với một đầu mối khi thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, các huyện, thành phố xây dựng Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện giải quyết các hồ sơ, thủ tục về cấp phép đầu tư nằm ngoài khu công nghiệp.

- Xây dựng trang thông tin điện tử về xúc tiến và thu hút đầu tư của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, kiểm tra và tham mưu cho UBND tỉnh chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án thực hiện ngoài khu công nghiệp không triển khai hoặc triển khai quá chậm làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và giảm hiệu quả sử dụng đất.

3. Sở Nội vụ

- Nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Trung tâm xúc tiến và thu hút đầu tư trực thuộc UBND tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp nâng cao trách nhiệm đạo đức công vụ của cán bộ công chức, đồng thời xây dựng, ban hành quy định về đánh giá và chế tài xử lý cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp xã trở lên.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, đánh giá toàn diện bộ chỉ số cải cách hành chính (Par Index), tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Nam Định.

4. Sở Tư pháp

- Giám sát, kiểm tra quy trình và nội dung ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư, tránh chồng chéo, trùng lặp trong các văn bản ban hành. Rà soát lại các văn bản hết hiệu lực hoặc các quy định hết hiệu lực.

- Kịp thời đăng tải các văn bản mới ban hành của tỉnh trên trang thông tin điện tử của Sở để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận dễ dàng và sớm nhất.

5. Sở Xây dựng

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng; tham mưu cho UBND tỉnh lộ trình thực hiện quy hoạch đô thị trên địa bàn.

- Rà soát các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch và cấp phép xây dựng, rút ngắn thời gian thực hiện. Thực hiện, hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng để cấp phép đầu tư cho các dự án nằm ngoài khu công nghiệp theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, kiểm tra và tham mưu cho UBND tỉnh chấm dứt, hủy bỏ quy hoạch đối với các dự án đã được phê duyệt chấp thuận chủ trương hoặc đã có quyết định cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm nhưng không triển khai hoặc triển khai quá chậm.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh theo hướng sử dụng hiệu quả nguồn đất đai.

- Rà soát các thủ tục hành chính về đất đai, bảo vệ môi trường; rút ngắn thời gian xử lý, giải quyết hồ sơ, thủ tục: Giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan rà soát, kiểm tra và tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi đất đối với các dự án đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không triển khai hoặc triển khai quá chậm so với quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh nghiên cứu, đề xuất cơ chế giám sát, thanh tra, kiểm tra các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quá giới hạn.

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để cấp phép đầu tư cho các dự án nằm ngoài khu công nghiệp theo đúng quy định.

7. Sở Tài chính

- Rà soát, tham mưu điều chỉnh giá đất theo đúng quy định và thực tế thị trường, đảm bảo thời gian.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp nhằm hạn chế và ngăn chặn tình trạng chuyển giá trái quy định của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

- Chủ động triển khai các hoạt động vận động, xúc tiến và thu hút đầu tư trong khu công nghiệp; đồng thời phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để triển khai các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành xây dựng Quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án nằm trong khu công nghiệp theo hướng doanh nghiệp chỉ phải giao dịch với một đầu mối khi thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, kiểm tra và tham mưu cho UBND tỉnh chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án trong khu công nghiệp không triển khai hoặc triển khai quá chậm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung các cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư và quản lý đầu tư đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp. Tham mưu cho UBND tỉnh việc quản lý mức phí, lệ phí trong các khu công nghiệp của các nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện giải quyết các hồ sơ, thủ tục về cấp phép đầu tư trong khu công nghiệp.

9. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, chủ động rà soát, yêu cầu thanh tra các Sở, ngành, các huyện, thành phố báo cáo, tuân thủ nghiêm túc kế hoạch thanh tra hàng năm; loại bỏ ngay các cuộc thanh tra trùng lặp trước khi phê duyệt. Thanh tra đột xuất chỉ tiến hành khi có bằng chứng, dấu hiệu vi phạm nhằm giảm tối đa thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai thực hiện quyết liệt Kế hoạch hành động số 25/KH-UBND ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Xây dựng Công giao dịch Dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng thí điểm hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” của các cơ quan, đơn vị qua mạng Internet.

11. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ vào nhiệm vụ trong Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai các hoạt động cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; đồng thời phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư.

- Tổ chức quán triệt, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong xúc tiến và thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Rà soát, điều chỉnh và công khai các quy hoạch ngành, lĩnh vực; xây dựng danh mục dự án xúc tiến và thu hút đầu tư thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Rà soát, điều chỉnh và công khai các quy hoạch thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố, nhất là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng; nghiên cứu đề xuất quỹ đất, xây dựng danh mục dự án xúc tiến và thu hút đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan trong hoạt động xúc tiến đầu tư, giới thiệu địa điểm và công tác giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Ngoài những nội dung trên; theo chức năng, nhiệm vụ các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động, tích cực thực hiện các công việc liên quan đến đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/9/2015 và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và cả năm (trước ngày 15/12) các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của cơ quan, đơn vị mình, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

12. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa

Tiếp cận và nắm bắt các cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm trên địa bàn tỉnh, tham gia đóng góp ý kiến các chủ trương, chính sách của nhà nước có liên quan; kịp thời phản ánh các vướng mắc, khó khăn, đề xuất giải pháp giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020. Yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần phải điều chỉnh, bổ sung nội dung của Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, các địa phương phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (để báo cáo)
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các VP;
- Lưu: VP1, VP2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị



PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH, XÚC TIẾN VÀ THU HÚT ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2016-2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 58 /KH-UBND ngày 01 /7/2016 của UBND tỉnh Nam Định)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Thời gian thực hiện
1	Thành lập đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận thông tin phản ánh của các doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh		Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 7/2016
2	Xây dựng kế hoạch xúc tiến và thu hút đầu tư hàng năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 11 hàng năm
3	Xây dựng Quy định về Trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành liên quan	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 8/2016
4	Xây dựng Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện giải quyết các hồ sơ, thủ tục về cấp phép đầu tư nằm ngoài khu công nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban quản lý các khu công nghiệp và các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 9/2016
5	Đề xuất sửa đổi bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh về xúc tiến và thu hút đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 10/2016

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Thời gian thực hiện
6	Xây dựng trang thông tin điện tử về xúc tiến và thu hút đầu tư của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 10/2016
7	Rà soát, đánh giá toàn diện bộ chỉ số cải cách hành chính (Par Index), xây dựng kế hoạch, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Nam Định	Sở Nội vụ	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 10/2016
8	Xây dựng đề án luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức trong các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Sở Nội vụ	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 10/2016
9	Xây dựng quy định về đánh giá và chế tài xử lý cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp xã trở lên	Sở Nội vụ	Các, Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Năm 2016
10	Rà soát, điều chỉnh và công bố công khai quy hoạch xây dựng; xây dựng lộ trình thực hiện quy hoạch đô thị trên địa bàn	Sở Xây dựng	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Năm 2016
11	Rà soát và công bố công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch và cấp phép xây dựng	Sở Xây dựng	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Năm 2016

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Thời gian thực hiện
12	Rà soát, hoàn thiện và công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Năm 2016
13	Rà soát và công bố công khai các thủ tục về đất đai, bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các, Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Năm 2016
14	Xây dựng Quy định về Trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp	Ban quản lý các khu công nghiệp	Sở, ngành liên quan	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 8/2016
15	Xây dựng Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện giải quyết các hồ sơ, thủ tục về cấp phép đầu tư nằm trong khu công nghiệp.	Ban quản lý các khu công nghiệp	Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 9/2016
16	Quy định mức phí, lệ phí thống nhất trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Ban quản lý các khu công nghiệp	Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 9/2016
17	Xây dựng kế hoạch tổng thể thanh tra liên ngành, thanh tra chuyên đề hàng năm đối với doanh nghiệp	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 11 hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Thời gian thực hiện
18	Xây dựng Cổng giao dịch Dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực tỉnh Nam Định	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	2016-2017
19	Xây dựng thí điểm hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” của các cơ quan, đơn vị qua mạng Internet	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, cơ quan	Tháng 10/2016